

DANH SÁCH KẾT QUẢ XẾP LOẠI THI ĐUA THÁNG 5/2024
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Đơn vị xếp loại thi đua	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
a	Viên chức			20	0A1 + 1A2 + 5A3 + 13A4 + 1B2
1	Trần Việt Khánh	01015019	A3	A3	Không thống nhất một số NV đột xuất của đơn vị. Đạt mức xếp loại A3.
2	Nguyễn Văn Đôn	01015023	A3	A4	Không thống nhất một số NV đột xuất của đơn vị. Đạt mức xếp loại A4.
3	Nguyễn Sanh Cường	01015005	A4	A4	
4	Đặng Ngọc Đoàn	01015018	A4	A4	
5	Bùi Văn Dũng	01015020	B2	B2	GV vi phạm vào lớp trễ nhiều lần: - Ngày 25/4/2024, trễ 5 phút - Ngày 26/4/2024, trễ 13 phút - Ngày 9/5/2024, trễ 5 phút, GV không đeo thẻ trong giờ dạy
6	Huỳnh Quốc Dũng	01015041	A3	A3	
7	Vũ Thị Thái Linh	01015013	A4	A4	
8	Nguyễn Văn Minh	01015006	A3	A3	
9	Nguyễn Cao Phong	01018001	A4	A4	
10	Lê Quý Hưng Quốc	01015004	A3	A4	Nhắc nhở GV mang thẻ trong giờ dạy
11	Lê Hồng Thái	01015017	A4	A4	
12	Nguyễn Thị Khánh Thu	01015016	A3	A4	Không thống nhất một số NV đột xuất của đơn vị. Đạt mức xếp loại A4 Nhắc nhở GV điểm danh SV trên phần mềm đúng quy định
13	Mai Chiêm Tuấn	01015031	A3	A3	
14	Nguyễn Ngọc Tuyên	01015025	A4	A4	
15	Đỗ Tuấn Việt	01017001	A3	A4	Không thống nhất một số NV đột xuất của đơn vị. Đạt mức xếp loại A4
16	Dương Ngọc Vọng	01015012	A4	A4	
17	Trần Vĩnh Xuyên	01015008	A4	A4	
18	Đỗ Thị Hải Yến	01015021	A3	A4	Không thống nhất một số NV đột xuất của đơn vị. Đạt mức xếp loại A4

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Đơn vị xếp loại thi đua	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
19	Đào Lê Phương Anh	01015108	A3	A3	
20	Nguyễn Duy Lộc	01015142	A2	A2	Rà soát, điều chỉnh một số NV đột xuất của đơn vị. Đạt mức xếp loại A3. TTHĐ thống nhất đề nghị của đơn vị, xếp loại A2

Tổng số CB-GV-NV	20
Xếp loại A2:	1
Xếp loại A3:	5
Xếp loại A4:	13
Xếp loại B2:	1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 6 năm 2024

THƯ KÝ TT HĐTĐ-KT



Lưu Hoàng Hải Yến

TRƯỞNG PHÒNG TC-HC-TH



Lâm Viết Dũng